

PHỤ LỤC 02"
CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG CHO TUNG KHOA, PHÒNG
THUỘC BỆNH VIỆN SẢN NHI TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Kế hoạch số **853/KH-BVSN** ngày **25/02/2026** của Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Khoa/Phòng	Vị trí việc làm cần tuyển	Số lượng VTVL cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Yêu cầu vị trí việc làm		Ghi chú
						Trình độ chuyên môn	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	
1	Khoa Sản	Bác sĩ	1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đại học trở lên	Y khoa	
		Hộ sinh	1	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Cao đẳng trở lên	Hộ sinh hoặc Điều dưỡng Phụ sản	
2	Khoa Chẩn đoán và điều trị trước sinh	Bác sĩ	1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đại học trở lên	Y khoa	
		Hộ sinh	1	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Cao đẳng trở lên	Hộ sinh hoặc Điều dưỡng Phụ sản	
3	Khoa Khám bệnh	Bác sĩ	1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đại học trở lên	Y khoa	
		Điều dưỡng	1	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng trở lên	Điều dưỡng	
4	Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức	Bác sĩ	1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đại học trở lên	Y khoa	
		Điều dưỡng	1	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng trở lên	Điều dưỡng	
5	Khoa Ngoại	Bác sĩ	1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đại học trở lên	Y khoa	
6	Khoa Tổng hợp	Bác sĩ	1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đại học trở lên	Y khoa	
7	Liên chuyên khoa Mắt-Tai Mũi Họng-R	Bác sĩ	2	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đại học trở lên	Y khoa	

8	Khoa Chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng	Bác sĩ	1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đại học trở lên	Y khoa	
		Kỹ thuật y	1	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	Đại học trở lên	Kỹ thuật y	
9	Khoa Xét nghiệm	Bác sĩ	1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đại học trở lên	Y khoa	
		Kỹ thuật y	1	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.19	Cao đẳng trở lên	Kỹ thuật xét nghiệm y học	
10	Khoa Bệnh nhiệt đới	Bác sĩ	1	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đại học trở lên	Y khoa	
11	Khoa Nhi Nội tổng hợp	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng trở lên	Điều dưỡng	
12	Khoa Nhi hô hấp	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng trở lên	Điều dưỡng	
		Dược sĩ	1	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	Đại học trở lên	Dược sĩ	
13	Khoa Hiếm muộn	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng trở lên	Điều dưỡng	
		Hộ sinh	1	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Cao đẳng trở lên	Hộ sinh hoặc Điều dưỡng Phụ sản	
		Cử nhân Sinh học	1	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07	Đại học trở lên	Cử nhân Sinh học	
		Thư ký y khoa	1	Cán sự/chuyên viên	01.004/01.003	Cao đẳng trở lên	Thư ký y khoa/Điều dưỡng	
		Hộ lý	1		16.130	THPT trở lên		
14	Khoa Cấp cứu đa khoa	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng trở lên	Điều dưỡng	
		Hộ sinh	1	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Cao đẳng trở lên	Hộ sinh hoặc Điều dưỡng Phụ sản	
15	Khoa Phụ	Hộ sinh	1	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Cao đẳng trở lên	Hộ sinh hoặc Điều dưỡng Phụ sản	

16	Khoa Tổng hợp	Hộ sinh	1	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	Cao đẳng trở lên	Hộ sinh hoặc Điều dưỡng Phụ sản	
17	Khoa Dược	Hộ sinh	1		16.130	THPT trở lên		
18	Khoa Xét nghiệm	Dược sĩ	3	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	Đại học trở lên	Dược sĩ	
19	Phòng Hành chính-Vật tư & Trang thiết bị y tế	Cử nhân Sinh học	1	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07	Đại học trở lên	Cử nhân Sinh học	
20	Phòng Tổ chức cán bộ	Kỹ thuật viên	1	Kỹ thuật viên (hạng IV)	V.05.02.08	Cao đẳng trở lên	Cơ khí hoặc điện, điện tử, y sinh, cơ điện lạnh, tự động hóa	
21	Phòng Quản lý chất lượng và Công nghệ thông tin	Hành chính-Văn phòng	1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Hành chính/Quản trị/Luật/Tài chính/Kế toán	
22	Phòng Công tác xã hội	Quản lý nguồn nhân lực	1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Quản trị nhân lực/Luật hành chính/Luật kinh tế/Quản lý nhà nước	
23	Phòng Tài chính kế toán	Chuyên viên về tổng hợp	1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Y, dược/Luật/Kế toán/Điều dưỡng/Quản lý nhà nước	
		Công nghệ thông tin	1	Công nghệ thông tin hạng III	V.11.06.14	Đại học trở lên	Kỹ thuật điện tử viễn thông/CNTT/Khoa học máy tính/Kỹ thuật phần mềm	
		Công tác xã hội	1	Chuyên viên	01.003	Đại học trở lên	Công tác xã hội/chuyên ngành Y dược và có chứng chỉ CTXH trong bệnh viện	
		Kế toán	3	Kế toán viên	06.03.1	Đại học trở lên	Kế toán, kiểm toán, tài chính/Tài chính ngân hàng/Kế toán doanh nghiệp	
	TỔNG CỘNG:		43					